

Bài 22

HOÁ TRỊ VÀ SỐ OXI HOÁ

3.46. Hãy phân biệt khái niệm số oxi hoá và hoá trị của nguyên tố trong hợp chất hoá học.

3.47. Điện hoá trị của các nguyên tố O, S (thuộc nhóm VIA) trong các hợp chất với các nguyên tố nhóm IA đều là

- A. 2- . B. 2+. C. 6+. D. 4+.

Hãy chọn đáp án đúng.

3.48. Hãy giải thích điện hoá trị bằng 2- của oxi và lưu huỳnh trong các hợp chất với natri và viết công thức cấu tạo của phân tử.

3.49. Hãy cho biết số oxi hoá và cộng hoá trị của các nguyên tố Si, P, S, Cl trong các oxit cao nhất và trong hợp chất khí với hidro.

3.50. Tại sao một nguyên tố có thể có một số giá trị số oxi hoá ? Giải thích bằng các giá trị số oxi hoá của S.

3.51. Nguyên tử của nguyên tố photpho có $Z = 15$. Dựa vào cấu hình electron nguyên tử ; hãy giải thích các số oxi hoá của photpho ?

3.52. Cho các nguyên tố : Sn, Si, S, Sb, Sc, Se. Hãy sử dụng bảng tuần hoàn để xác định số oxi hoá cao nhất và cho biết những nguyên tố nào có cùng số oxi hoá cao nhất.

3.53. Cho các nguyên tố : Na, N, P, S, F, Si, As, Cl. Sử dụng bảng tuần hoàn để xác định các nguyên tố có cùng số oxi hoá trong hợp chất với hidro.

3.54. Số oxi hoá của nguyên tố N trong HNO_3 bằng

- A. +3. B. +4. C. +5. D. +6.

Hãy chọn đáp án đúng.

3.55. Số oxi hoá của nguyên tố S trong Na_2SO_3 bằng

- A. +3. B. +4. C. +5. D. +6.

Hãy chọn đáp án đúng.